

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG
KHOÁN MAYBANK KIM ENG
MAYBANK KIM ENG SECURITIES
LIMITED**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Số: 02/BCQT-MBKE
No: 02/BCQT-MBKE

TP.HCM, ngày 02 tháng 07 năm 2021
HCMC, July 2, 2021

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(6 tháng đầu năm 2021)
(First 6 months of fiscal year 2021)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng/Maybank Kim Eng Securities Limited

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of Head Office: Tầng 4A-15+16, Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM/4A Floor – 15+16, Vincom Center Dong Khoi, 72 Le Thanh Ton, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City

- Điện thoại/Telephone: +84 28 44 555 888 Fax: +84 28 3827 1030 Email: info@maybank-kimeng.com.vn

- Vốn điều lệ/Charter capital: 1.745.000.000.000 đồng

- Mã chứng khoán/Stock symbol: không có/none

- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

+ Chủ sở hữu, Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc/Owner, Board of Members, Supervisory Board and Board of Management

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/The implementation of Internal Audit function: Đã thực hiện/Implemented.



I. Hội đồng thành viên (Báo cáo năm)/Board of Members (Annual report):**1. Thông tin về thành viên Hội đồng thành viên (HĐTV)/Information about the members of the Board of Members:**

Stt No.	Thành viên HĐTV/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐTV/ members of the Board of Members)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐTV The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Members	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1.	Ông/Mr. Mohamad Yasin Bin Abdullah	Chủ tịch Hội đồng thành viên/Chairman of the Board of Members	Bổ nhiệm ngày 7 tháng 8 năm 2020/Appointed on August 7, 2020	
2.	Ông/Mr. Rajiv Vijendran	Thành viên Hội đồng thành viên/Member of the Board of Members	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 12 năm 2019/Appointed on December 30, 2019	
3.	Ông/Mr. Lok Eng Hong	Thành viên Hội đồng thành viên/Member of the Board of Members	Bổ nhiệm ngày 7 tháng 8 năm 2020/Appointed on August 7, 2020	

2. Các cuộc họp HĐTV/Meetings of the Board of Members:

Stt No.	Thành viên HĐTV/ member of the Board of Members	Số buổi họp HĐTV tham dự/ Number of meetings attended by Board of Members	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1.	Ông/Mr. Mohamad Yasin Bin Abdullah	6/6	100%	
2.	Ông/Mr. Rajiv Vijendran	6/6	100%	
3.	Ông/Mr. Lok Eng Hong	6/6	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐTV đối với Ban Tổng Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Members:

- Xem xét báo cáo tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và yêu cầu giải trình khi cần thiết/Reviewing financial statements, business results and requiring explanation from the Board of Management when needed
- Phê duyệt các vấn đề thuộc thẩm quyền theo luật định/Giving approval on matters within authority as per law.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng thành viên (nếu có)/Activities of the Board of Members' subcommittees (If any): không có/none**5. Các Quyết định của Hội đồng thành viên (Báo cáo năm)/Decisions of the Board of Members (Annual report):**

Stt No.	Số Quyết định/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1.	2601/21/QĐ-HĐTV	26/01/2021	Thông qua Chính sách Quản lý rủi ro áp dụng tại Công ty trong năm 2021; Ủy quyền cho Ông Kim Thiên Quang - Tổng Giám đốc Công ty tiến hành chỉ đạo và thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan theo đúng quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam / <i>That the Risk Management Policy for Maybank Kim Eng Securities Limited for FY2021 be approved; That Mr. Kim Thien Quang, the Company's Chief Executive Officer be authorized to direct and perform all necessary procedures pursuant to the prevailing laws and regulations to give full effect to the above Decision.</i>	100%
2.	0902/21/QĐ-HĐTV	09/02/2021	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán; Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty tiến hành ký báo cáo và chỉ đạo các phòng ban có liên quan thực hiện các thủ tục cần thiết theo yêu cầu của các quy định pháp luật hiện hành / <i>That the Audited Financial Statements for the fiscal year ended 2020 be approved; That the Chief Executive Officer be authorized to sign-off on the Audited Financial Statements and direct relevant Departments to perform all necessary procedures pursuant to the prevailing laws and regulations.</i>	100%
3.	0704-1/21/QĐ-HĐTV	07/04/2021	Thông qua Ngân sách và Kế hoạch Kinh doanh năm 2021 của Công ty; Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty tiến hành chỉ đạo tất cả các phòng ban, chi nhánh thực hiện những hoạt động cần thiết để đạt được các mục tiêu kinh doanh năm 2021 / <i>That the Budget and Business Plan of the year 2021 be approved; That the Chief Executive Officer be authorized to direct all Departments and Branches to perform all necessary activities to achieve the business goals of the fiscal year 2021.</i>	100%
4.	0704-2/21/QĐ-HĐTV	07/04/2021	Thông qua Kế hoạch duy trì hoạt động liên tục cho năm 2021; Ủy quyền cho Ông Kim Thiên Quang - Tổng Giám đốc Công ty tiến hành chỉ đạo và thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan theo đúng quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam / <i>That the Business</i>	100%

Stt No.	Số Quyết định/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
			<i>Continuity Plan for FY2021 be approved; That Mr. Kim Thien Quang, the Company's Chief Executive Officer be authorized to direct and perform all necessary procedures pursuant to the prevailing laws and regulations to give full effect to the above Decision.</i>	
5.	2805/21/QĐ-HĐTV	28/05/2021	Thông qua danh sách những người được uỷ quyền ký tên đối với việc duyệt lệnh cho tất cả các tài khoản ngân hàng của Công ty / <i>That the authorized signatories for all Company's bank accounts be approved</i>	100%
6.	2906/21/QĐ-HĐTV	29/06/2021	Thông qua việc tái chỉ định Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là tổ chức kiểm toán độc lập báo cáo tài chính giữa niên độ và báo cáo tài chính kết thúc năm 2021 của Công ty; Tổng Giám đốc Công ty và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để thi hành quyết định trên theo đúng quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam / <i>That the re-appointment of Ernst & Young Vietnam Limited as the Company's Independent Auditors on the financial statements for the first half and the final year ending December 31, 2021 be approved; The Company's Chief Executive Officer and relevant Departments are responsible to execute relevant procedures which are deemed necessary and appropriate to give full effect to the above decision pursuant to the prevailing laws and regulations.</i>	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm)/Supervisory Board (Annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Information about members of Supervisory Board:

Stt No.	Thành viên BKS/Members of the Supervisory Board	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn Qualification
1.	Bà/Ms. Che Zakiah Binti Che Din	Trưởng Ban Kiểm soát/Chief Supervisor	Bổ nhiệm ngày 7 tháng 8 năm 2020/ <i>Appointed on August 7, 2020</i>	Cử nhân ngành Kinh tế/Bachelor Degree in Economics (Hons)

Stt No.	Thành viên BKS/ <i>Members of the Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
2.	Bà/Ms. Nguyễn Tuyết Vân	Thành viên Ban Kiểm soát/ <i>Supervisory Board Member</i>	Tái bổ nhiệm ngày 30 tháng 12 năm 2019/ <i>Re-appointed on December 30, 2019</i>	Cử nhân ngành Ngân hàng/ <i>Bachelor Degree in Banking</i>
3.	Bà/Ms. Trần Ngọc Như Hiền	Thành viên Ban Kiểm soát/ <i>Supervisory Board Member</i>	Tái bổ nhiệm ngày 30 tháng 12 năm 2019/ <i>Re-appointed on December 30, 2019</i>	Cử nhân ngành Kế toán – Tài chính/ <i>Bachelor Degree in Accounting and Finance</i>

2. Cuộc họp của BKS/Meetings of Supervisory Board

Stt No.	Thành viên BKS/ Supervisory Board Members	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1.	Bà/Ms. Che Zakiah Binti Che Din	3/3	100%	100%	
2.	Bà/Ms. Nguyễn Tuyết Vân	3/3	100%	100%	
3.	Bà/Ms. Trần Ngọc Như Hiền	3/3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc/*Supervising Board of Members, Board of Management by the Supervisory Board:*

Trong 6 tháng đầu năm tài chính 2021, Ban Kiểm soát đã thực hiện hoạt động giám sát Hội đồng thành viên và Ban Tổng Giám đốc theo như quy định tại Điều lệ Công ty./*During the first 6 months of fiscal year 2021, the Supervisory Board has fulfilled their duties in accordance with the Company's Charter.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Supervisory Board, the Board of Management, and other managers:*

Trong 6 tháng đầu năm tài chính 2021, BKS đã phối hợp nhịp nhàng với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty đã cung cấp đầy đủ và kịp thời các tài liệu, thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty giúp BKS thực hiện các nhiệm vụ của mình/ *During the first 6 months of fiscal year 2021, the Supervisory Board has worked closely with the Board of Members and the Board of Management. The Board of Members, the Board of Management and relevant Managers have fully and timely provided documents and information related to the Company's activities to help the Supervisory Board perform their duties.*

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the Supervisory Board (if any): không có/none*

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1.	Ông/Mr. Kim Thiên Quang	02/06/1983	Thạc sĩ ngành Ngân hàng và Tài chính toàn cầu/Master Degree in Global Banking and Finance	Bổ nhiệm ngày 12/08/2015/appointed on August 12, 2015
2.	Ông/Mr. Vũ Gia Vinh	22/02/1979	Thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh/Master Degree in Business Administration	Bổ nhiệm ngày 24/06/2017/appointed on June 24, 2017
3.	Ông/Mr. Tô Quốc Tuấn	24/01/1981	Cử nhân ngành Kế toán/Bachelor Degree in Accounting	Bổ nhiệm ngày 09/09/2019/appointed on September 9, 2019
4.	Ông/Mr. Trần Châu Tiến	01/10/1975	Cử nhân ngành Điện và Điện tử/Bachelor Degree in Electronic Engineering	Bổ nhiệm ngày 01/04/2019/appointed on April 1, 2019

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment/ dismissal
Bà/Ms. Trần Thị Ngọc Hương	28/02/1982	Cử nhân ngành Kế toán/Bachelor Degree in Accounting	Bổ nhiệm ngày 10/03/2014/appointed on March 10, 2014

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance.

Không áp dụng cho Công ty TNHH MTV/not applicable to one-member limited liability company.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the company (annual report) and transactions of affiliated persons of the Company: không áp dụng cho công ty TNHH MTV; hơn nữa, Công ty không có bất kỳ giao dịch nào với bất kỳ người có liên quan nào của Công ty trong năm 2020 như đề cập tại Điểm 2, 3, 4 của mục này /not applicable to one-member limited liability company; moreover, the Company does not have any transactions with any affiliated persons of the Company during the year as mentioned at the following points 2, 3 and 4.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

STT	Tên tổ chức/cá	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại công	Số Giấy NSH*, ngày	Địa chỉ trụ sở	Thời điểm bắt đầu là	Thời điểm	Lý do	Mối quan hệ
-----	----------------	---------------------	------------------	--------------------	----------------	----------------------	-----------	-------	-------------

No.	nhân Name of organiza tion/indi vidual	chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	ty (nếu có) Position at the Company (if any)	cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	chính/ Địa chỉ liên hệ Address	người có liên quan Time of starting to be affiliated person	không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Reasons	liên quan với công ty/ Relat ionship with the Company

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. * date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power:

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Chức vụ tại CTNY Position at the listed Company	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No. /Passport No., date of issue,	Địa chỉ Address	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát Name of subsidiaries or companies	Thời điểm giao dịch Time of transaction	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note

				<i>place of Issue</i>		<i>which the Company control</i>			

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects:*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)/*Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Annual report):* không áp dụng cho công ty TNHH MTV/*not applicable to one-member limited liability company*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i> <i>Quan hệ với người nội bộ</i>

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			<i>Số cổ phiếu</i> <i>Number of shares</i>	<i>Tỷ lệ</i> <i>Percentage</i>	<i>Số cổ phiếu</i>	<i>Tỷ lệ</i> <i>Percentage</i>	

					Number of shares		

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: không có/none

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên/as above
- Lưu/Filed: Công ty/Company

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHAIRMAN OF THE BOARD OF MEMBERS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



(Handwritten signature)

MOHAMAD YASIN BIN ABDULLAH

(Faint red stamp)